TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **218**/2019/QĐST-HNGĐ	*Quỳ Hợp, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2019/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị H** – Sinh năm: 1993.

Trú tại: Xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Và bị đơn: Anh **Lang Văn T** – Sinh năm: 1993.

Trú tại: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các điều 55;58;81;82;83;110;116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Lang Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị H và anh Lang Văn T thuận tình ly hôn.

+ **Con chung:** Giao con chung Lang Gia L, sinh ngày 30/10/2012 cho chị Đặng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lang Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đặng Thị H **2.000.000đ** (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 12 năm 2019 trở đi cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Bên không trực tiếp nuôi con có

quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ **Tài sản chung:** Chị Đặng Thị H và anh Lang Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Chị Đặng Thị H và anh Lang Văn T thỏa thuận, chị Đặng Thị H chịu án phí DSST **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ trong số tiền **300.000đ** chị Đặng Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí, trả lại cho chị Đặng Thị H **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại mà chị Đặng Thị H đã nộp theo biên lai thu số: 0002718, ngày 11/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Anh Lang Văn T phải chịu án phí cấp dưỡng **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày chị Đặng Thị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi anh Lang Văn T thi hành án xong, anh Lang Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳ Hợp;
- UBND xã C, huyện Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn